TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày: 28-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Khôi

Ông Phạm Quốc Hưng

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Duy Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Ninh Bình mở phiên toà sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 53/2026/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2026/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn H, sinh năm 1979; tên gọi khác: không; giới tính: nam; nơi cư trú: thôn N, xã M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: thiên chúa giáo; con ông Đỗ Văn K, sinh năm 1951 và con bà Vũ Thị L, sinh năm 1953; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Võ Thị Kim T, sinh năm 1985 (đã ly hôn năm 2010); có 02 con, con lớn sinh năm 2007; con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: ngày 09/6/2025, bị Công an phường H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc", bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (ngày 19/6/2025 đã nộp tiền phạt); bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh N. "có mặt"

2. Đặng Văn T1, sinh năm 1982; tên gọi khác: không; giới tính: nam; nơi cư trú: thôn P, xã M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn S và con bà Nguyễn Thị L1 (đều đã chết); gia đình có 05 anh em, bị cáo là thứ năm; có vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh N. "có mặt"

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn T2, sinh năm 1982; "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T1, sinh năm 1982, trú tại thôn P, xã M, tỉnh Ninh Bình; Trần Văn T2, sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã N, tỉnh Ninh Bình và Đỗ Văn H, sinh năm 1979, trú tại thôn N, xã M, tỉnh Ninh Bình có mối quan hệ quen biết nhau và đều là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2025, T1 đang ở nhà thì T2 đến chơi uống rượu cùng với T1 tại gian phòng bếp phía sau nhà ở của T1. Khoảng 30 phút sau, H đi xe mô tô biển số 31-251.R5 đến nhà Trường. Khi đi H mang theo và cất giấu trong người 01 túi zip màu trắng đựng ma túy đá trước đó H mua của một người người đàn ông không rõ lai lịch ở chợ T4, xã N; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 ống thủy tinh; 01 ống hình trụ bằng kim loại (đầu khò tự chế) và 01 đoạn băng dính màu đen. Đến nhà Trường, H cùng ngồi ăn cơm uống rượu với T1 và T2. Cả ba người ăn uống khoảng 15 phút thì H rủ T1 và T2: "Có tý đá đây, đứa nào chơi thì chơi", thì T2 và T1 đều hiểu ý H rủ sử dụng ma túy đá nên đều đồng ý. Do không đủ dụng cụ để sử dụng ma túy, H nói với T1: "Đi mua cho 02 hộp sữa để về lấy ống hút", rồi H đưa cho T1 100.000 đồng, T1 hiểu ý H bảo đi mua 02 hộp sữa về lấy 02 ống hút để chế tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nên đồng ý cầm tiền đi mua hộp sữa. T1 lấy xe mô tô biển số 31- 251.R5 của H đi đến cửa hàng tạp hóa của bà Bùi Thị K1, sinh năm 1970, tại thôn P, xã M, tỉnh Ninh Bình mua 02 hộp sữa tươi nhãn hiệu Vinamilk màu xanh trắng với giá 15.000 đồng rồi mang về đưa cho H cùng với số tiền thừa là 85.000 đồng. H cầm tiền thừa cất vào người rồi lấy 01 hộp sữa tươi, bóc lấy ống hút màu trắng trên hộp sữa cắm vào hút hết sữa trong hộp rồi vứt vỏ hộp sữa ngay dưới nền phòng bếp, để ống hút vừa hút trên mặt bàn phòng bếp, sau đó tiếp tục lấy hộp sữa còn lại bóc lấy ống hút để trên mặt bàn. H tiếp tục lấy từ trong người 01 ống thủy tinh màu trắng hình trụ tròn, trên thân ống có khoét một lỗ nhỏ, 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 đoạn ống kim loại hình trụ tròn dài 3cm rỗng ruột, một đầu được cuốn băng dính màu đen (chiếc đầu khò) để tự chế thành một bộ sử dụng ma túy đá. Tiếp theo, H lấy 01 vỏ chai nhựa màu trắng có vỏ nilon màu đỏ nhãn hiệu Dr.T3 có sẵn ở phòng bếp nhà Trường xé vỏ nilon ra khỏi chai, lấy 01 chiếc đũa ăn cơm bằng gỗ ở trên bàn ăn, lấy dao ở bàn bếp nhà ăn cạnh với bàn đang ngồi ăn cơm, dùng dao vót nhọn một đầu đũa, dùng chiếc bật lửa ga màu đỏ bật lên hơ nóng đầu đũa đã vót nhọn, dùi 02 lỗ hình tròn trên nắp nhựa màu đỏ của vỏ chai nhựa. H lấy ống thủy tinh màu trắng hình trụ tròn nối một đầu vào đầu một chiếc ống hút màu trắng rồi dùng băng dính màu đen quấn lại để cố định, đầu còn lại của ống hút H cắm vào 01 lỗ của nắp chai nhựa, lỗ còn lại H lấy ống hút của hộp sữa còn lại cắm vào. Sau khi tự chế chai nhựa xong, H đem chai nhựa đến khu vực bàn bếp lấy nước cho vào khoảng 2/3 chai nhựa rồi đặt bộ dụng cụ vừa tự chế để sử dụng ma túy lên mặt bàn ăn cơm. Lúc này, H lấy từ trong túi áo ra 01 túi zip nhỏ màu trắng có viền túi màu xanh trắng bên trong có đựng ma túy đá. Lúc này, T1 thấy có ít ma túy thì nói với H và T2: "Ít vậy chúng mày chơi đi" rồi ngồi tại bàn tiếp tục uống rượu. Hào cho toàn bộ số ma tuý có trong túi zip vào bên trong ống thủy tinh rồi lấy

chiếc bật lửa ga màu đỏ tháo nắp bảo vệ của chiếc bật lửa, lấy ống hình trụ bằng kim loại gắn vào đầu bật lửa bằng băng dính màu đen để tạo thành khò sử dụng ma túy đá. H bảo T2 sử dụng ma túy trước thì T2 đồng ý. H cầm bộ dụng cụ và dùng bật lửa khò tự chế bật lửa hơ phía dưới ống thủy tinh để đốt cháy ma túy đá tạo thành khói cho T2 hút vào cơ thể, T2 ngậm một đầu ống hút nhựa màu trắng vào mồm hút 01 hơi thì dừng lại. Sau khi T2 sử dụng xong, đến lượt H sử dụng, H ngậm một đầu ống hút nhựa màu trắng, tay cầm bộ dụng cụ và dùng bật lửa khò tự chế bật lên hơ phía dưới ống thủy tinh để đốt cháy ma túy đá tạo thành khói để hút vào cơ thể 01 hơi thì dừng lại. Sau đó H tiếp tục cầm bộ dụng cụ và dùng bật lửa khò tự chế bật lửa hơ phía dưới ống thủy tinh để đốt cháy ma túy đá cho T2 sử dụng lần 2, T2 hút hơi thứ 2 thì dừng lại. H cầm bộ dụng cụ và dùng bật lửa khò tự chế bật lửa hơ phía dưới ống thủy tinh để đốt cháy ma túy đá sử dụng lần thứ 2 đến khi hết số ma túy thì dừng lại. Sử dụng ma túy xong, H tháo chiếc đầu khò ra khỏi bật lửa rồi cất chiếc bật lửa và đầu khò vào túi. Sau đó H cầm toàn bộ các dụng cụ còn lại đứng dậy đi ra cạnh cửa sổ ở phía Bắc của gian phòng bếp rồi ném ra phía ngoài vườn, rồi H điều khiển xe mô tô đi về nhà. Tiện và T1 tiếp tục ngồi ăn uống.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an xã M, tỉnh Ninh Bình đến kiểm tra, quá trình kiểm tra, T1 và T2 khai nhận nội dung vừa sử dụng ma túy tại nhà Trường và chỉ vị trí sử dụng, vị trí vứt công cụ sử dụng ma túy cho Tổ công tác.

Vật chứng, đồ vật Công an xã M và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N thu giữ:

- Thu giữ tại nhà ở của Đặng Văn T1:

+ 01 chai nhựa hình trụ tròn, bên trong có chứa chất lỏng không màu có gắn nắp chai nhựa màu đỏ, trên có đục 02 lỗ nhỏ cắm 02 ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng, một ống hút nhựa đầu còn lại gắn với một ống thủy tinh hình trụ tròn bằng băng dính màu đen, trên thân ống có khoét 01 lỗ nhỏ không rõ hình, bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M1.

+ 01 đũa gỗ hình trụ tròn, một đầu vót nhọn.

+ 01 túi zip màu trắng, kích thước (2 x 1,7)cm, phía đầu túi zip có kẻ sọc màu xanh trắng, bên trong túi có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M3.

+ 02 vỏ hộp sữa tươi nhãn hiệu Vinamilk màu xanh trắng.

+ 01 miếng nilon bị rách không rõ hình màu đỏ có ghi nhãn hiệu Dr.T3.

- Thu giữ đồ vật do Đỗ Văn H tự nguyện giao nộp gồm:

+ 01 bật lửa ga màu đỏ, phần kim loại bọc phần đầu bật lửa đã bị tháo rời.

+ 01 đoạn kim loại hình trụ tròn dài 03cm, rỗng ruột, một đầu được cuốn băng dính màu đen (đầu khò). Đây là công cụ sử dụng trái phép chất ma tuý nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Thu giữ 03 mẫu nước tiểu của Trần Văn T2, Đỗ Văn H, Đặng Văn T1 được niêm phong và kí hiệu lần lượt là T1, T2, T3.

- Tạm giữ của Đặng Văn T1:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng. Số Imei1: 359051091913178, số I: 359052091913176.

- Tạm giữ của Đỗ Văn H:

+ 01 điện thoại Redmi màu xanh, đã qua sử dụng. số Imei1: 867510063385967, số I: 867510063385975.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, biển số 31-251-R5, số khung: 0077282, số máy: C100ME0077282, tình trạng: xe đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Trần Văn T2:

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng. Số Imei1: 867003068919790, số I: 867003068919782. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho Trần Văn T2.

* Tại Bản kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Đều tìm thấy chất Methamphetamine bám dính trong 02 mẫu niêm phong ký hiệu M1, M3 gửi giám định.

* Tại Bản kết luận giám định số 208/KL-KTHS ngày 30/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận:

Đều tìm thấy các chất Methamphetamine trong 02 mẫu nước tiểu niêm phong kí hiệu T1, T2 gửi giám định.

Có tìm thấy các chất gồm: Morphine và Codeine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định.

* Mocphine và C là các sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy thuộc nhóm O (H2, thuốc phiện…).

* Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 247, Danh mục: IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn H và Đặng Văn T1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình

Cáo trạng số 15/CT-VKS-KV9 ngày 06-5-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình truy tố: bị cáo Đỗ Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo Đặng Văn T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm.

Tại phiên toà: Bị cáo H thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân như nội dung vụ án đã nêu trên. Bị cáo T1 ban đầu khai báo chưa thành khẩn do bị

cáo lo sợ, sau đó bị cáo đã suy nghĩ, nhận thức rõ về hành vi vi phạm của bản thân và đã khai báo thành khẩn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H và bị cáo Đặng Văn T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Văn H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2026.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn T1 từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H và bị cáo T1 do các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo H và T1 đều thừa nhận đã phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân, hứa sửa chữa lỗi lầm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về việc xác định tội danh: Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo H và T1 tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp biên bản bắt người, các bản kết luận

giám định và lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 20 giờ 30 phút ngày 21/12/2025, tại gian phòng bếp của nhà Đặng Văn T1, ở thôn P, xã M, tỉnh Ninh Bình, Đặng Văn T1 và Đỗ Văn H đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine), cụ thể: Đỗ Văn H là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị chất ma túy, tự chế công cụ sử dụng ma tuý và trực tiếp đốt chất ma tuý cho Trần Văn T2 sử dụng; Đặng Văn T1 là người chuẩn bị địa điểm, đi mua công cụ để sử dụng ma tuý (ống hút của hộp sữa) để 02 người gồm: Đỗ Văn H và Trần Văn T2 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy (trong đó Trần Văn T2 chỉ là người sử dụng).

Bị cáo H và T1 đều là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi nêu trên của Đỗ Văn H đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; hành vi của Đặng Văn T1 đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Ninh Bình đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 255. Tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định:

"*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

...

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Văn H và Đặng Văn T1 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để bị cáo H và Trần Văn T2 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị chất ma túy; chuẩn bị và tự chế công cụ và đưa tiền cho bị cáo T1 đi mua hộp sữa để lấy ống hút làm công cụ nên giữ vai trò thứ nhất; Đặng Văn T1 chuẩn bị địa điểm, đi mua hộp sữa để lấy ống hút làm công cụ nên giữ vai trò thứ hai.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đỗ Văn H và Đặng Văn T1 đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Do đó cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà cho thấy các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý không có mục đích vụ lợi, đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với các công cụ sử dụng trái phép chất ma tuý gồm:

+ 01 chai nhựa hình trụ tròn, bên trong có chứa chất lỏng không màu có gắn nắp chai nhựa màu đỏ, trên có đục 02 lỗ nhỏ cắm 02 ống hút nhựa hình trụ tròn màu trắng, một ống hút nhựa đầu còn lại gắn với một ống thủy tinh hình trụ tròn bằng băng dính màu đen, trên thân ống có khoét 01 lỗ nhỏ không rõ hình, bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M1.

+ 01 đũa gỗ hình trụ tròn, một đầu vót nhọn.

+ 01 túi zip màu trắng, kích thước (2 x 1,7)cm, phía đầu túi zip có kẻ sọc màu xanh trắng, bên trong túi có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong trong túi niêm phong số 24269801.

+ 02 vỏ hộp sữa tươi nhãn hiệu Vinamilk màu xanh trắng.

+ 01 miếng nilon bị rách không rõ hình màu đỏ có ghi nhãn hiệu Dr. T3. Đây là công cụ sử dụng trái phép chất ma tuý nên cần tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ, phần kim loại bọc phần đầu bật lửa đã bị tháo rời.

+ 01 đoạn kim loại hình trụ tròn dài 03cm, rỗng ruột, một đầu được cuốn băng dính màu đen (đầu khò).

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng. Số

Imei1: 359051091913178, số I: 359052091913176 của T1 và 01 điện thoại Redmi màu xanh, đã qua sử dụng. số Imei1: 867510063385967, số Imei2: 867510063385975 của H. Hai chiếc điện thoại này không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H và bị cáo T1 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, màu sơn nâu, biển số 31-251-R5, số khung: 0077282, số máy: C100ME0077282, tình trạng: xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Đỗ Văn K, sinh năm 1951, trú tại thôn N, xã M, tỉnh Ninh Bình (là bố của bị cáo H), Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng. Số Imei1: 867003068919790, số I: 867003068919782. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của Trần Văn T2 không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho T2 là phù hợp.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với Trần Văn T2 là người sử dụng trái phép chất ma tuý cùng bị can H, tuy nhiên Tiện không chuẩn bị công cụ, phương tiện, chất ma tuý, địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên không phải là đồng phạm của H và T1. Đồng thời Tiện không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã chuyển nội dung vi phạm hành chính đối với T2 đến Công an xã M để xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" là phù hợp.

- Đối với Đặng Văn T1, có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý Heroine một mình vào ngày 18/12/2025 tại nhà của mình, tuy nhiên T1 không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã chuyển nội dung vi phạm hành chính đối với T1 đến Công an xã M để để xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" là phù hợp.

- Đối với 02 người đàn ông đã bán ma tuý cho bị can Đặng Văn T1 và Đỗ Văn H, do không có đặc điểm nhân thân. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Văn H và Đặng Văn T1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định

tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Xử phạt Đỗ Văn H 04 *(B)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 01 năm 2026.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Xử phạt Đặng Văn T1 07 *(bảy)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 01 năm 2026.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 chai nhựa hình trụ tròn, có nắp chai nhựa màu đỏ, trên có đục 02 lỗ nhỏ, 01 ống hút nhựa đầu còn lại gắn với một ống thủy tinh hình trụ tròn bằng băng dính màu đen, trên thân ống có khoét 01 lỗ nhỏ không rõ hình, bên trong có bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M1.

+ 01 ống hút bằng nhựa

+ 01 đũa gỗ hình trụ tròn, một đầu vót nhọn.

+ 01 túi zip màu trắng, kích thước (2 x 1,7)cm, phía đầu túi zip có kẻ sọc màu xanh trắng, bên trong túi có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong trong túi niêm phong số 24269801.

+ 02 vỏ hộp sữa tươi nhãn hiệu Vinamilk màu xanh trắng.

+ 01 miếng nilon bị rách không rõ hình màu đỏ có ghi nhãn hiệu Dr.T3.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ.

+ 01 đoạn kim loại hình trụ tròn dài 03cm, rỗng ruột, một đầu được cuốn băng dính màu đen (đầu khò).

- Trả lại cho bị cáo T1 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng, đã qua sử dụng. Số Imei1: 359051091913178, số I: 359052091913176 và trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại Redmi màu xanh, đã qua sử dụng. số Imei1: 867510063385967, số Imei2: 867510063385975 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, THADS tỉnh N.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; Buộc bị cáo Đỗ Văn H và Đặng Văn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND khu vực 9+tỉnh;
- Thi hành án DS tỉnh;
- UBND xã Minh Thái;
- Các bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quốc Hưng **Nguyễn Văn Khôi**